TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-PT
Ngày: 28-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huấn

2. Ông Ngô Đức Thụ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2023/HSPT ngày 17 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Lê Minh K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 171/2022/HS-ST ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo kháng cáo:*

Hoàng Lê Minh K, Giới tính: Nam; Sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: I T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Thanh H (chết) và bà Lê Thúy Đ; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 03/4/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", đến ngày 28/5/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã thi hành xong phần án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2022 (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa:*

Luật sư Luật sư Lê Thị Minh C, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Văn phòng Luật sư Gia đình bào chữa cho bị cáo Hoàng Lê Minh K (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 01/8/2022, khi Hoàng Lê Minh K điều khiển xe gắn máy Yamaha Sirius biển số 86B3- 395.53 đi đến chân cầu B, Phường C, quận B, Tổ tuần tra 363 - Công an quận Bình Thạnh kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi đeo ché màu xám của K có: 01 nỏ thủy tinh, 01 ví da màu đen đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, K khai nhận đó là ma túy đá (qua giám định tinh thể không màu thu giữ của K là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,7650g loại Methamphetamine). Tiếp đó, Tổ tuần tra đã giao K cho Công an Phường 3, quận Bình Thạnh để lập biên bản phạm tội quả tang và lập hồ sơ xử lý.

Quá trình điều tra, K khai nhận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/8/2022, K ngồi nhậu với bạn thì muốn sử dụng ma túy nên liên lạc qua mạng xã hội M với K1 (không rõ lai lịch) để hỏi chỗ mua ma túy và được K1 cho số điện thoại người bán ma túy. Sau đó, K liên lạc với số điện thoại này thì gặp một người đàn ông, K hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá của người này thì hai bên hẹn giao dịch tại hông nhà số G N, Phường G, quận B. Tiếp đó, cả hai gặp nhau thì người này giao cho K 01 gói ma túy và cho thêm K 01 cái nỏ thủy tinh và nhận 500.000 đồng từ K. Sau khi có ma túy, K cất giấu trong túi đeo trên người và định đem ma túy về nhà sử dụng, nhưng khi đi đến chân cầu B, quận B thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 171/2022/HSST ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Lê Minh K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Lê Minh K 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/12/2022 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 16/12/2022 bị cáo Hoàng Lê Minh K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hoàng Lê Minh K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Lê Minh K, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc trường hợp có công với Cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết giảm nhẹ này thì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo và tuyên bị cáo mức án là 02 năm tù. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Lê Thị Minh C bào chữa cho bị cáo Hoàng Lê Minh K đồng ý với tội danh và khung hình phạt mà cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo. Luật sư chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo, đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khối lượng ma túy thấp, hoàn cảnh gia đình bị cáo có cha mẹ ly hôn từ nhỏ, bị cáo thiếu sự chăm sóc của cha mẹ đầy đủ, đến năm 08 tuổi thì cha bị cáo chết nên không còn sự chăm sóc, dạy dỗ của người cha, quá trình công tác thì cha bị cáo được tặng Huy chương Vì an ninh Tổ quốc, Huy chương chiến sĩ vẻ vang và ông, bà của bị cáo cũng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, huân chương chiến sĩ vẻ vang và bản thân bị cáo cũng đang là sinh viên. Từ đó Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt về tội "Cướp giật tài sản" nhưng không biết ăn năn hối cải mà lại tiếp tục phạm tội, về tình tiết gia đình có công với cách mạng thì không có tài liệu xác định mối quan hệ với bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của Luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án sơ thẩm đối với bị cáo. Ngược lại, về phía Luật sư vẫn giữ nguyên quan điểm bào chữa cho bị cáo Hoàng Lê Minh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/8/2022, Hoàng Lê Minh K đã liên lạc mua ma túy đá của một người đàn ông không rõ lai lịch tại hông nhà số G N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để đem về nhà sử dụng, nhưng khi K đi đến chân cầu B, Phường C, quận B thì bị Tổ tuần tra Công an quận Bình Thạnh kiểm tra phát hiện trên người K cất giữ ma túy (qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7650 gam Methamphetamine) nên đã giao K cho Công an P, quận B lập biên bản phạm tội quả tang.

Với các hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã xét xử bị cáo Hoàng Lê Minh K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, ngày 16/12/2022 bị cáo Hoàng Lê Minh K có đơn kháng cáo. Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh bị cáo đặc biệt (cha mẹ bị cáo ly hôn khi bị cáo còn nhỏ), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết giảm nhẹ này thì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo và tuyên bị cáo mức án là 02 năm tù.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo, đồng thời mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, tính chất và mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với lời trình bày của Luật sư về tình tiết gia đình bị cáo có ông Lê Đăng T, bà Vũ Thị M1 và ông Hoàng Xuân H1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương Vì an ninh Tổ quốc nhưng không có tài liệu xác minh về mối quan hệ nhân thân với bị cáo nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chấp nhận một phần lời trình bày của Luật sư tại phiên tòa.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Lê Minh K và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Hoàng Lê Minh K** 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2022.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Thạnh; (1)
- P.PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- THA quận Bình Thạnh; (2)
- TAND quận Bình Thạnh; (2)
- Công an quận Bình Thạnh; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)